



CỤC BẢN ĐỒ-BỘ TỔNG THAM MƯU-O.D.N.D.V.N
là lần thứ hai năm 1980 theo 1:50000 in năm 1966
Chỉnh lý bổ sung theo 1:100000 U.T.M in năm
1979

BẢN GỒI HÀNH CHÍNH V.E.NHÀ

LEGEND-LEGENDE-CHU-TU
MAP INFORMATION AS OF 1965
RENSSEIGNEMENTS CARTOGRAPHIQUES 1965

On this map a LANE is considered as being a minimum of 2.4 m. (8 feet) in width
Sur cette carte une VOIE correspond à une largeur minimum de 2,4 mètres (8 pieds)
Trên bản đồ này một LỐI XE BI được coi như rộng ít nhất là 2,4 mét

CONTOUR INTERVAL - 20 METERS
SUPPLEMENTARY CONTOURS - 5 AND 10 METERS

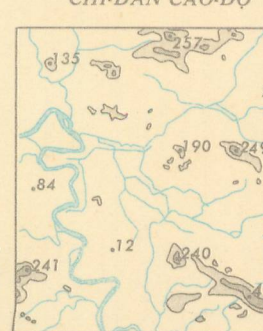
SPHEROID: 1,000 METER UTM: ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES)
PROJECTION: TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM: APPROXIMATE MEAN SEA LEVEL
HORIZONTAL DATUM: INDIAN DATUM 1960

Scale Échelle Tỷ-lệ 1:50,000
1 1000 0 1000 2000 3000 4000 Meters
1 1000 0 1000 2000 3000 4000 Yards
3 Statute Miles
3 Nautical Miles

EQUIDISTANCE DES COURBES: 20 MÈTRES
LES COURBES INTERCALAIRES: 5 ET 10 MÈTRES

KHOẢNG CÁCH ĐỀU VÒNG CAO-ĐỘ: 20 MÊT
CÁC VÒNG CAO-ĐỘ PHỤ TÙNG: 5 VÀ 10 MÊT

CHỈ-DẪN CAO-ĐỘ



NHỮNG ĐỊA-GIỚI



BẢNG RÁP ĐỊA-ĐỒ

